

Số: 3052/KH-ĐHCT

Cần Thơ, ngày 29 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH
Thực hiện tuyển dụng viên chức đợt 2/2022

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Căn cứ Thông tư 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 về việc ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Công văn số 3860/BGDĐT-TCCB ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao số lượng người làm việc và hợp đồng lao động năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-HĐT ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng Trường phê duyệt các nội dung và kế hoạch hoạt động của Trường Đại học Cần Thơ năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 1980/QĐ-ĐHCT ngày 30/6/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ ban hành quy định về tuyển dụng viên chức Trường Đại học Cần Thơ;

Căn cứ Công văn số 2933/ĐHCT-TCCB ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Trường Đại học Cần Thơ về việc phê duyệt bổ sung chỉ tiêu tuyển dụng viên chức đợt 2, năm 2022.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Tuyển dụng bổ sung đội ngũ viên chức vào làm việc tại các đơn vị thuộc Trường theo nhiệm vụ công tác được giao.

2. Yêu cầu: Việc tuyển dụng viên chức phải đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và theo đúng quy định của pháp luật.

II. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Số lượng vị trí việc làm thực hiện việc xét tuyển: 06 vị trí

2. Số lượng người làm việc cần tuyển tương ứng với từng vị trí việc làm 75 chỉ tiêu (đính kèm phụ lục vị trí tuyển dụng)

III. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ HỒ SƠ DỰ TUYỂN

- Giảng viên: 58 người;
- Trợ giảng: 04 người;
- Chuyên viên: 09 người;
- Cán sự: 01 người;
- Kỹ sư: 01 người;
- Kỹ thuật viên: 02 người.

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển:

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên. Đối với một số lĩnh vực hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, tuổi dự tuyển có thể thấp hơn theo quy định của pháp luật; đồng thời, phải có sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật;
- c) Có Phiếu đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;
- đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm (không phân biệt loại hình đào tạo, văn bằng, chứng chỉ, trường công lập, trường ngoài công lập);
- e) Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- g) Đáp ứng các tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định và điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm được nêu trong Thông báo tuyển dụng.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

3. Hồ sơ tuyển dụng: Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức và các giấy tờ cụ thể khác theo nội dung thông báo tuyển dụng.

IV. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Hình thức xét tuyển: được thực hiện theo 2 vòng như sau:

- Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.
- Vòng 2: Phỏng vấn, thực hành trực tiếp hoặc trực tuyến đối với một số vị trí việc làm theo thông báo tuyển dụng và trường hợp do Hội đồng tuyển dụng quyết định.

2. Hình thức tiếp nhận vào làm viên chức:

Thực hiện tiếp nhận viên chức đối với những trường hợp đủ điều kiện theo quy định (tại Chương IV, Điều 28 của Quyết định số 1980/QĐ-ĐHCT ngày 30/6/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ ban hành quy định về tuyển dụng viên chức Trường Đại học Cần Thơ).

3. Nội dung phỏng vấn, thực hành: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, cụ thể:

- Các văn bản pháp luật có liên quan đến vị trí việc làm cần tuyển;
- Hiểu biết về Trường và đơn vị dự tuyển;
- Kiến thức về chuyên môn và nghiệp vụ chuyên ngành liên quan đến vị trí việc làm cần tuyển.

V. THÔNG BÁO TUYỂN DỤNG

1. Thông báo tuyển dụng dự kiến sẽ được thực hiện trong tháng **10/2022**; được đăng báo Cần Thơ, niêm yết công khai tại trụ sở làm việc và website Trường.

Nội dung thông báo tuyển dụng ghi cụ thể: hình thức và nội dung xét tuyển; tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển; số lượng chỉ tiêu và vị trí việc làm cần tuyển dụng; thời hạn và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển; phí dự tuyển...

2. Thời gian và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Thời hạn nhận hồ sơ dự kiến: Kể từ ngày **10/10/2022** đến **10/11/2022**.

b) Địa điểm tiếp nhận: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua bưu điện đến Phòng Tổ chức-Cán bộ, Trường Đại học Cần Thơ (Lầu 2, Nhà Điều hành Trường Đại học Cần Thơ) Khu II, đường 3/2, P.Xuân Khánh, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ; hoặc qua hộp thư: tuyendung@ctu.edu.vn; Số điện thoại liên hệ: 0292 3832664.

VI. THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC VÀ CÁC BỘ PHẬN GIÚP VIỆC

1. Thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức theo quy định tại chương 2 điều 8 của Quyết định số 1980/QĐ-ĐHCT ngày 30/6/2021 của Trường Đại học Cần Thơ ban hành quy định về tuyển dụng viên chức Trường Đại học Cần Thơ.

2. Thành lập các bộ phận giúp việc (Ban kiểm tra phiếu dự tuyển, Ban kiểm tra sát hạch...) theo quy định tại chương 2 điều 9, điều 10, điều 11, điều 12, điều 13 điều 14 của Quyết định số 1980/QĐ-ĐHCT ngày 30/6/2021 của Trường Đại học Cần Thơ ban hành quy định về tuyển dụng viên chức Trường Đại học Cần Thơ.

VII. TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

- Dự kiến từ ngày 11/11/2022 đến ngày 18/11/2022: Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển;

- Dự kiến từ ngày 19/11/2022 đến ngày 30/11/2022: Thông qua danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển và niêm yết công khai;

- Dự kiến từ ngày 01/12/2022 đến ngày 07/12/2022: Thông báo thời gian, địa điểm xét tuyển;

- Dự kiến từ ngày 08/12/2022 đến ngày 09/12/2022: Tổ chức xét tuyển;

- Dự kiến từ ngày 12/12/2022 đến ngày 15/12/2022: Họp hội đồng thông qua kết quả kiểm tra sát hạch, sau đó hoàn thiện hồ sơ báo cáo Hiệu trưởng phê duyệt kết quả xét tuyển;

- Dự kiến từ ngày 16/12/2022 đến ngày 20/12/2022: Công khai kết quả xét tuyển.

VIII. KINH PHÍ THỰC HIỆN XÉT TUYỂN

Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Trên đây là Kế hoạch xét tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị thuộc Trường đợt 2/2022. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Hội đồng tuyển dụng viên chức báo cáo để Hiệu trưởng xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Hội Đồng trường (để b/c),
- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị có tuyển dụng;
- Lưu VT, TCCB.



Hà Thanh Toàn



DANH MỤC

Vị trí tuyển dụng và nội dung chi tiết

(Kèm theo Kế hoạch số: 3052 /KH-ĐHCT ngày 29 tháng 9 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ về việc tuyển dụng viên chức đợt 2, năm 2022)

	TÊN ĐƠN VỊ	Vị trí việc làm (Chức danh)	Chỉ tiêu	Yêu cầu			Ghi chú
				Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	
1	Khoa Công nghệ						
1.1	Bộ môn Điện tử Viễn thông	Giảng viên/ Trợ giảng	1	Thạc sĩ/ Đại học	Điện tử - Viễn thông/ Kỹ thuật máy tính/ Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	B1	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm
1.2	Bộ môn Kỹ thuật Cơ khí	Giảng viên/ Trợ giảng	3	Thạc sĩ/ Đại học	Kỹ thuật Cơ khí/ Cơ khí chế tạo máy/ Cơ khí ô tô/ Cơ điện tử/ Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	B1	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm
		Kỹ thuật viên/ Kỹ sư	1	Cao đẳng/ Đại học		A2	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm
1.3	Bộ môn Kỹ thuật Điện	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Kỹ thuật Điện	B2	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm



TÊN ĐƠN VỊ	Vị trí việc làm (Chức danh)	Chỉ tiêu	Yêu cầu				Ghi chú
			Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	
1.4 Bộ môn Kỹ thuật Thủy lợi	Giảng viên	2	Thạc sĩ	Kỹ thuật thủy lợi/ Kỹ thuật cơ sở hạ tầng	IELTS 6.0 trở lên	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm	
1.5 Bộ môn Quản lý Công nghiệp	Giảng viên	2	Thạc sĩ	Quản lý công nghiệp/ Kỹ thuật hệ thống công nghiệp/ Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	B1	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm	
1.6 Xưởng TB-TH	Kỹ thuật viên/ Kỹ sư	1	CD nghề/ Đại học	Cắt gọt kim loại	A2	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm	
2 Khoa Công nghệ Thông tin và Truyền thông							
2.1 Bộ môn Công nghệ phần mềm	Giảng viên	3	Thạc sĩ	Kỹ thuật phần mềm/ Khoa học máy tính/ Công nghệ thông tin/ Hệ thống thông tin/ An toàn thông tin/ Mạng máy tính & Truyền thông/ Khoa học dữ liệu	B2		
	Trợ giảng	1	Đại học (Phải tốt nghiệp Đại học loại Giỏi trở lên)	Kỹ thuật phần mềm/ Khoa học máy tính/ Công nghệ thông tin/ Hệ thống thông tin/ An toàn thông tin/ Mạng máy tính & Truyền thông/ Khoa học dữ liệu	B1		
2.2 Bộ môn Công nghệ thông tin	Giảng viên	4	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin/ An toàn thông tin/ Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu/ Kỹ thuật phần mềm/ Hệ thống thông tin/ Mạng máy tính & truyền thông	B2		

TÊN ĐƠN VỊ	Vị trí việc làm (Chức danh)	Chỉ tiêu	Yêu cầu				Ghi chú
			Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	
2.3 Bộ môn Hệ thống thông tin	Giảng viên	2	Thạc sĩ	Hệ thống thông tin/ Thương mại điện tử, Kỹ thuật phần mềm/ Khoa học máy tính/ Công nghệ thông tin/ An toàn thông tin/ Mạng máy tính và Truyền thông/ Khoa học dữ liệu	B2		
	Trợ giảng	1	Đại học	Hệ thống thông tin/ Thương mại điện tử, Kỹ thuật phần mềm/ Khoa học máy tính/ Công nghệ thông tin/ An toàn thông tin/ Mạng máy tính và Truyền thông/ Khoa học dữ liệu	B1		
2.4 Bộ môn Mạng máy tính và Truyền thông	Giảng viên	3	Thạc sĩ	An toàn thông tin/ Khoa học máy tính/ Mạng máy tính & Truyền thông/ Kỹ thuật phần mềm/ Công nghệ thông tin/ Hệ thống thông tin/ Khoa học dữ liệu	B2		
	Trợ giảng	1	Đại học	An toàn thông tin/ Khoa học máy tính/ Mạng máy tính & Truyền thông/ Kỹ thuật phần mềm/ Công nghệ thông tin/ Hệ thống thông tin/ Khoa học dữ liệu	B1		
2.5 Bộ môn Khoa học máy tính	Giảng viên	1	Thạc sĩ	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu/ An toàn thông tin/ Kỹ thuật phần mềm/ Công nghệ thông tin/ Hệ thống thông tin/ Mạng máy tính và Truyền thông	B2		
	Trợ giảng	1	Đại học	Khoa học máy tính/ Khoa học dữ liệu/ An toàn thông tin/ Kỹ thuật phần mềm/ Công nghệ thông tin/ Hệ thống thông tin/ Mạng máy tính và Truyền thông	B1		

	TÊN ĐƠN VỊ	Vị trí việc làm (Chức danh)	Chỉ tiêu	Yêu cầu				Ghi chú
				Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	
2.6	Bộ môn Tin học ứng dụng	Giảng viên	3	Thạc sĩ	Truyền thông đa phương tiện/ Công nghệ truyền thông/ Mạng máy tính và Truyền thông	B2		
2.7	Văn phòng	Chuyên viên	1	Đại học	Công nghệ thông tin/ Hệ thống thông tin/ Kỹ thuật phần mềm/ Khoa học máy tính/ Mạng máy tính và truyền thông/ Tin học ứng dụng	B1		
3 Khoa Khoa học Chính trị								
3.1	Bộ môn Kinh tế Chính trị và Chủ nghĩa xã hội Khoa học	Giảng viên	1	Thạc sĩ trở lên	Kinh tế Chính trị	B1	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm	
3.2	Bộ môn Kinh tế Chính trị và Chủ nghĩa xã hội Khoa học	Giảng viên	2	Thạc sĩ trở lên	Chủ nghĩa xã hội khoa học	B1	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm	
4 Khoa Khoa học Tự nhiên								
4.1	Bộ môn Hóa học	Giảng viên	2	Thạc sĩ trở lên	Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc/ Hóa dược, Dược lý và Dược lâm sàng/ Dược liệu-Dược học cổ truyền/ Kiểm nghiệm thuốc và độc chất	B1	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm	
5 Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn								
5.1	Bộ môn Quản trị Thông tin Thư viện	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Thư viện	B2	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm	

	TÊN ĐƠN VỊ	Vị trí việc làm (Chức danh)	Chỉ tiêu	Yêu cầu			Ghi chú
				Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	
5.2	Bộ môn Ngữ văn	Giảng viên	2	Thạc sĩ	Báo chí	B1	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm
5.3	Bộ môn Lịch sử-Địa lý-Du lịch	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Du lịch	B2	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm
6 Khoa Kinh tế							
6.1	Bộ môn Quản trị kinh doanh	Giảng viên	2	Thạc sĩ trở lên (Phải tốt nghiệp Đại học loại Giỏi trở lên)	Quản trị kinh doanh/ Kinh doanh thương mại/ Quản trị nhân lực/ Khoa học quản lý/ Kinh doanh và thương mại/ Kinh doanh/ Thương mại/ Phân tích kinh doanh/ Kinh doanh kỹ thuật số/ Tâm lý kinh doanh	B2	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm
6.2	Bộ môn Kinh tế	Giảng viên	2	Thạc sĩ trở lên (Phải tốt nghiệp Đại học loại Giỏi trở lên)	Kinh tế học/ Kinh tế đầu tư/ Kinh tế phát triển/ Thống kê (Kinh tế)/ Quản lý kinh tế/ Chính sách công/ Quản lý công/ Toán ứng dụng	B2	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm
6.3	Bộ môn Tài chính-Ngân hàng	Giảng viên	1	Thạc sĩ trở lên (Phải tốt nghiệp Đại học loại Giỏi trở lên)	Tài chính/ Ngân hàng/ Khoa học dữ liệu trong tài chính/ Toán ứng dụng trong tài chính	B2	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm

	TÊN ĐƠN VỊ	Vị trí việc làm (Chức danh)	Chỉ tiêu	Yêu cầu				Ghi chú
				Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	
6.4	Bộ môn Kinh doanh quốc tế	Giảng viên	3	Thạc sĩ trở lên (Phải tốt nghiệp Đại học loại Giỏi trở lên)	Kinh doanh quốc tế/ Quản trị quốc tế/ Kinh tế quốc tế/ Tài chính quốc tế, Logistics, Quản trị chuỗi cung ứng, Kinh tế vận tải biển, Thương mại điện tử (E. Business, E.Commerce)/ Quản lý công nghiệp/ Quản trị đổi mới, Entrepreneurship/ Phân tích kinh doanh	B2	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm	
6.5	Bộ môn Marketing	Giảng viên	1	Thạc sĩ trở lên (Phải tốt nghiệp Đại học loại Giỏi trở lên)	Marketing/ Quản trị kinh doanh/ Kinh doanh thương mại	B2	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm	
6.6	Bộ môn Kinh tế nông nghiệp	Giảng viên	1	Thạc sĩ trở lên (Phải tốt nghiệp Đại học loại Giỏi trở lên)	Kinh tế nông nghiệp/ Kinh tế/ Kinh tế phát triển	B2	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm	
7	Khoa Luật							
7.1	Bộ môn Luật Hành chính	Giảng viên	2	Thạc sĩ trở lên	Luật	IELTS 6,5	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm	
7.2	Bộ môn Luật Thương mại	Giảng viên	2	Thạc sĩ trở lên	Luật	IELTS 6,5	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm	
8	Khoa Ngoại ngữ							
8.1	Bộ môn Ngôn ngữ và văn hóa Pháp	Giảng viên	1	Thạc sĩ	Khoa học ngôn ngữ Pháp		Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm	

	TÊN ĐƠN VỊ	Vị trí việc làm (Chức danh)	Chỉ tiêu	Yêu cầu				Ghi chú
				Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	
8.2	Bộ môn Tiếng Anh căn bản và Chuyên ngành	Giảng viên	2	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Nhật (Tốt nghiệp Đại học tiếng Nhật)		Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm	
9	Khoa Nông nghiệp							
9.1	Bộ môn Di truyền và Chọn giống cây trồng	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Di truyền - Sinh học phân tử/ Công nghệ Sinh học	B2	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm	
9.2	Bộ môn Sinh lý - Sinh hóa	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Công nghệ Rau hoa quả và Cảnh quan/ Kiến trúc cảnh quan/ Thiết kế cảnh quan	B2	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm	
9.3	Bộ môn Bảo vệ Thực vật	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Bảo vệ thực vật	B2	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm	
10	Khoa Sư phạm							
10.1	Bộ môn Sư phạm Sinh học	Giảng viên	1	Tiến sĩ	Lý luận và Phương pháp dạy học Bộ môn Sinh học/ Giáo dục học	B2	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm	
10.2	Bộ môn Sư phạm Sinh học	Kỹ sư	1	Đại học	Sư phạm Sinh học	A2	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm	

	TÊN ĐƠN VỊ	Vị trí việc làm (Chức danh)	Chỉ tiêu	Yêu cầu			Ghi chú
				Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	
10.3	Bộ môn Sư phạm Toán học	Giảng viên	1	Tiến sĩ (Phải tốt nghiệp Đại học loại Giỏi trở lên)	Lý luận và phương pháp dạy học Bộ môn Toán/ Lý luận và Phương pháp dạy học Bộ môn Tin học	B2	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm
10.4	Bộ môn Giáo dục Tiểu học mầm non	Giảng viên	2	Thạc sĩ (Phải tốt nghiệp Đại học loại Giỏi trở lên)	Giáo dục học (chuyên ngành Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Mầm non)	B1	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm
11	TT. Quản lý chất lượng						
11.1	Văn phòng	Chuyên viên	1	Thạc sĩ	Quản trị chất lượng giáo dục/ Quản lý giáo dục/ Công nghệ thông tin/ Thống kê ứng dụng/ Đo lường và đánh giá trong giáo dục	B1	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm
12	TT. Thông tin và Quản trị mạng						
12.1	Văn phòng	Chuyên viên	2	Đại học trở lên	Công nghệ thông tin	B1	
13	TT. Tư vấn hỗ trợ và khởi nghiệp sinh viên						
13.1	Văn phòng	Chuyên viên	1	Đại học	Các nhóm ngành thuộc Kinh tế/ Công nghệ thông tin/ các ngành về Xã hội học, Tâm lý học, Ngữ văn hoặc Thông tin thư viện	B1	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm
14	Phòng Công tác Sinh viên						
14.1	Văn phòng	Chuyên viên	1	Đại học	Kế toán	B1	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm
15	Phòng Đào tạo						

	TÊN ĐƠN VỊ	Vị trí việc làm (Chức danh)	Chỉ tiêu	Yêu cầu			Ghi chú
				Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Ngoại ngữ	
15.1	Văn phòng	Chuyên viên	1	Đại học (Phải tốt nghiệp loại Khá trở lên)	Truyền thông đa phương tiện/ Công nghệ kỹ thuật hóa học	B2	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm
16	Phòng Kế hoạch Tổng hợp						
16.1	Văn phòng	Cán sự/ Chuyên viên	1	Cao đẳng/ Đại học	Quản trị văn phòng/ Văn thư/ Lưu trữ	B1 (nếu tốt nghiệp Đại học)	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm
17	Tạp chí Khoa học Trường ĐHCT						
17.1	Văn phòng	Chuyên viên	1	Đại học	Công nghệ thông tin	B1	
18	Văn phòng Đoàn Thanh niên Trường						
18.1	Văn phòng	Chuyên viên	1	Đại học	Các nhóm ngành Khoa học Chính trị/ Ngoại ngữ/ Công nghệ thông tin (Độ tuổi: không quá 25 tuổi)	B1	Có khả năng ứng dụng CNTT trong thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm <i>Công việc dự kiến phân công: : - Thực hiện công tác thông tin và tuyên truyền của Đoàn hội. - Thực hiện công tác quản lý Đoàn vụ. - Tổ chức các hoạt động phong trào của Đoàn- Hội</i>
Tổng cộng:			75				

Danh sách này có 75 chỉ tiêu.